TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 25 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ - TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dậu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Huệ
2. Bà Siu H'Chí

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Băng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh ngày 05/6/1979, tại: Huyện H, tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKHKTT: Xóm K, xã H, huyện H, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Thôn K, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Đặng Thị H (đã chết); bị cáo đã ly hôn vợ năm 2018 và có 01 con; Tiền án: 01 (Tại Bản án số 54/2008/HSST, ngày 22/4/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 60 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 10/12/2010 nhưng chưa thi hành án phí hình sự, án phí dân sự và bồi thường dân sự nên chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 63/2011/HSST, ngày 27/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Chư Sê xử phạt Nguyễn Đức T là 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đến ngày 27/09/2018 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống, đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích. Bị bắt phạm tội quả tang và tạm giữ ngày 28/12/2021, tạm giam ngày 06/01/2022 cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Trương Đức G, sinh năm 1959. Vắng mặt.
+ Anh Trương Thanh N, sinh năm 1989 vắng mặt.
Cùng trú tại: Thôn K, xã H, huyện T, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 28/12/2021, Đội CSĐTTP về KT-MT Công an huyện Chư Sê phát hiện Nguyễn Đức T đang điều khiển xe gắn máy mang BKS 81T4-0545 di chuyển trên Quốc lộ 14 đoạn thuộc thôn K, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện Nguyễn Đức T cất giấu trong người 01 (một) đoạn ống nhựa màu xám có nắp, kiểm tra bên trong có 01 gói ni lông chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp dạng đá (T khai nhận là ma túy đá). Công an huyện Chư Sê đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đức T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình bắt quả tang đã thu giữ đồ vật, tài sản gồm: 01 (một) ống nhựa màu xám, bên trong có 01 (một) gói nilông chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nghi ma túy tổng hợp dạng đá; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Pixel 3, có số Emei : 358275092848320; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6 có số Emei : 869904051063611; 2.428.000đ (Hai triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn đồng); 01 (một) Chứng minh nhân dân số 091047976 mang tên Nguyễn Đức T; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter mang BKS: 81T4-0545.

Ngày 28/12/2021 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức T tại thôn K, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai thu giữ : 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy.

Trong quá trình điều tra đã xác định: Bản thân Nguyễn Đức T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 27/12/2021, Toàn đã gặp một người đàn ông tên L(không rõ họ tên, địa chỉ) tại ngã tư N, thành phố K, tỉnh Gia Lai và mua một gói ma túy đá trị giá 500.000 đồng, sau đó cất giấu trong người để sử dụng cho bản thân. Vào khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 28/12/2021, khi T đang cất giấu gói ma túy trong người và điều khiển xe máy đi từ nhà ra đoạn đường Quốc lộ X thuộc thôn K, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai thì bị lượng lực Công an kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 873/KLGĐ, ngày 04/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: *Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 (một) gói ni lông (trong đoạn ống nhựa màu xám) trong bì công văn ghi ‘‘(3)” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,4377 gam.*

Tại Bản cáo trạng số 16/CT - VKS ngày, 26/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức Tvề tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 năm tù.

Tịch thu, tiêu hủy 2,3374 gam ma túy loại Methamphetamine trong 01 (một) gói ni lông (trong đoạn ống nhựa màu xám) được niêm phong trong phong bì số 873/PC09 ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia

Lai và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm 01 (một) chai nhựa có nắp nhựa màu trắng được đục hai lỗ, trên lỗ có gắn một ống thủy tinh được uốn cong biến dạng và một ống hút nhựa màu xanh trắng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Pixel 3, có số Emei : 358275092848320.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6 có số Emei : 86990405106361, số tiền 2.428.000đ (Hai triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn đồng) và 01 (một) Chứng minh nhân dân số 091047976 mang tên Nguyễn Đức T.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 28/12/2021, khi Nguyễn Đức T đang cất giấu gói ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,4377 gam trong người để sử dụng cho bản thân và điều khiển xe mô tô BKS 81T4- 0545 đi từ nhà ra đoạn đường Quốc lộ X thuộc địa phận thôn K, xã P, huyện S, tỉnh Gia Lai thì bị lượng lực Công an huyện Chư Sê kiểm tra, phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị xét xử về các tội khác nhau. hiện bị cáo đang có 01 tiền án về tội "trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm", là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự .

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma túy và các chất gây nghiện. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy trong thời gian dài, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, trí lực của con người và gây thiệt hại về kinh tế, đồng thời còn là một trong các nguyên nhân dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi cũng như nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục, cải tạo, răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên, theo tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy hiện tại bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng. Theo tinh thần Văn bản số 213/TANDTC-KHXX ngày 13/11/2014 của Chánh án TAND tối cao, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

Đối với 2,3374 gam ma túy loại Methamphetamine trong 01 (một) gói ni lông (trong đoạn ống nhựa màu xám) được niêm phong trong phong bì số 873/PC09 ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm 01 (một) chai nhựa có nắp nhựa màu trắng được đục hai lỗ, trên lỗ có gắn một ống thủy tinh được uốn cong biến dạng và một ống hút nhựa màu xanh trắng là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên bị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Pixel 3, có số Emei : 358275092848320 là công cụ bị cáo dùng liên lạc mua ma tuy về sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6 có số Emei : 869904051063611 và 2.428.000đ (Hai triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn đồng) là tài sản hợp pháp của Nguyễn Đức T, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) Chứng minh nhân dân số 091047976 mang tên Nguyễn Đức T, đây là giấy tờ tùy thân nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter mang BKS: 81T4-0545 là tài sản hợp pháp của ông Trương Đức G. Ông G đã giao chiếc xe trên cho con trai là Trương Thanh N quản lý và sử dụng. Khoảng tháng 12/2021, Nguyễn Đức T đã mượn chiếc xe mô tô nói trên từ anh Trương Thanh N để sử dụng. Bản thân ông Trương Đức G và anh Trương Thanh N không biết việc Nguyễn Đức T sử dụng chiếc xe mô tô nói trên vào mục đích gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện

Chư Sê đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho chủ sở hữu ông Trương Đức G là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[6]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức T đã phạm vào khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng chống tệ nạn xã hội. Công an huyện Chư Sê ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 148 ngày 23/3/2022 xử phạt Nguyễn Đức T bằng hình thức phạt tiền với số tiền 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[7]. Đối với đối tượng tên "L" là người mà Nguyễn Đức T khai nhận đã bán ma túy cho Toàn, hiện chưa xác định được nhân thân và lai lịch và địa chỉ cụ thể của đối tượng trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý theo quy định.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T **03 (ba) năm** tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang 28/12/2021.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 2,3374 gam ma túy loại Methamphetamine trong 01 (một) gói ni lông (trong đoạn ống nhựa màu xám) được niêm phong trong phong bì số 873/PC09 ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy gồm 01 (một) chai nhựa có nắp nhựa màu trắng được đục hai lỗ, trên lỗ có gắn một ống thủy tinh được uốn cong biến dạng và một ống hút nhựa màu xanh trắng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Pixel 3, có số Emei : 358275092848320.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6 có số Emei : 86990405106361, số tiền 2.428.000đ (Hai triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn đồng) và 01 (một) Chứng minh nhân dân số 091047976 mang tên Nguyễn Đức T.

Đặc điểm nhận dạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Sê và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai ngày 26/4/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử buộc bị cáo Nguyễn Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo Bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- CA huyện Chư Sê;
- THAHS;
- CC.THADS huyện Chư Sê;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Dậu